

Điều 6.- Bảo hiểm xã hội Việt Nam được tổ chức thành hệ thống dọc từ Trung ương đến địa phương, có cơ cấu như sau:

- Ở Trung ương là Bảo hiểm xã hội Việt Nam.
- Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Bảo hiểm xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

Điều 7.- Bảo hiểm xã hội Việt Nam do Tổng Giám đốc trực tiếp quản lý và điều hành theo chế độ Thủ trưởng. Giúp việc Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc điều hành toàn bộ hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định tại Điều 3 Nghị định này, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, và theo các quyết định của Hội đồng Quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng Quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Quy chế Tổ chức và hoạt động cụ thể của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (bao gồm cả Quy chế Làm việc của Hội đồng Quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam) do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Hội đồng Quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam, và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

Điều 8.- Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chủ tịch Hội đồng Quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Tại Chính phủ
Thủ tướng
VŨ VĂN KIẾT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 20-CP ngày 1-3-1995 về tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện được nhiệm vụ của mình theo quy định tại Pháp lệnh Ngân hàng ngày 23 tháng 5 năm 1990, Pháp lệnh Ngân hàng, Hợp tác xã tín dụng và Công ty Tài chính ngày 23 tháng 5 năm 1990, và nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định tại Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Nay quy định bộ máy Ngân hàng Nhà nước như sau:

1. Các đơn vị giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và Ngân hàng Trung ương của các Ngân hàng:

1. Vụ Nghiên cứu kinh tế,
2. Vụ Quan hệ quốc tế,
3. Vụ Quản lý ngoại hối,
4. Vụ Các định chế tài chính,
5. Vụ Quản lý các tổ chức tín dụng nhân dân,
6. Vụ Kế toán - Tài chính,
7. Vụ Tín dụng,
8. Sở Giao dịch,
9. Vụ Tổ chức cán bộ và đào tạo,
10. Vụ Phát hành - kho quỹ,
11. Vụ Tổng kiểm soát,
12. Vụ Thông tin kinh tế nghiệp vụ ngân hàng,
13. Văn phòng Thống đốc,
14. Vụ Pháp chế,
15. Thanh tra Ngân hàng,
16. Cục Quản trị,

09622171

17. Trung tâm Tin học ngân hàng.

2. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là cơ quan đại diện của Thống đốc Ngân hàng để thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và Ngân hàng Trung ương của các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Các Văn phòng đại diện của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ở nước ngoài (thực hiện theo quy định của Chính phủ).

4. Trung tâm Đào tạo và nghiên cứu khoa học ngân hàng (là đơn vị sự nghiệp).

5. Các xí nghiệp, Công ty chuyên ngành.

Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế cụ thể của các đơn vị nói trên do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định theo quy định chung của Chính phủ.

Điều 2.- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành. Bãi bỏ Nghị định số 138-HĐBT ngày 8-5-1990 của Hội đồng Bộ trưởng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Ngân hàng Nhà nước và những quy định khác trước đây về tổ chức bộ máy Ngân hàng trái với Nghị định này.

Điều 3.- Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng
VÕ VĂN KIỆT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 89-TTg ngày 17-2-1995 về việc xây dựng 3 trường phổ thông trung học chất lượng cao tại Hà Nội, Thừa Thiên - Huế và thành phố Hồ Chí Minh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Xây dựng 3 trường phổ thông trung học: Chu Văn An (Hà Nội), Quốc học Huế (Thừa Thiên - Huế), Lê Hồng Phong (thành phố Hồ Chí Minh) thành các trường phổ thông trung học chất lượng cao, tiêu biểu trong cả nước.

Giao cho Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trực tiếp chỉ đạo Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Thừa Thiên - Huế triển khai đề án xây dựng 3 trường phổ thông trung học chất lượng cao đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

Điều 2.- Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố nói trên bố trí ngân sách đầu tư trong kế hoạch Nhà nước 1996 - 2000 và kế hoạch hàng năm cho 3 trường trên theo dự án đầu tư đã được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Các Bộ, ngành liên quan và các Trung tâm Nghiên cứu khoa học quốc gia có trách nhiệm phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Thừa Thiên - Huế trong quá trình triển khai xây dựng 3 trường phổ thông trung học chất lượng cao.

Điều 3.- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Thừa Thiên - Huế và các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT